

# Chuyên Đề Ngữ Pháp: Stop + To V và Stop + V-ing

✨ Tổng hợp lý thuyết cốt lõi & hệ thống ví dụ minh họa trực quan ✨

## 1. Cấu trúc: Stop + To Verb ( $V_{inf}$ ) = Dừng lại để làm gì

**Ý nghĩa và cách dùng:** Dừng một hành động đang làm lại với mục đích chuyển sang thực hiện một hành động hoặc công việc khác.

- **English:** He stopped to smoke a cigarette during his long drive.
- **Vietnamese:** Anh ấy dừng xe lại để hút thuốc trong chuyến đi dài.
- **English:** She stopped to talk with her old friend on the way home.
- **Vietnamese:** Cô ấy dừng lại để nói chuyện với người bạn cũ trên đường về nhà.
- **English:** We stopped to rest for a while before climbing the mountain.
- **Vietnamese:** Chúng tôi dừng lại nghỉ ngơi một chút trước khi leo núi.

## 2. Cấu trúc: Stop + V-ing = Ngừng hẳn / Thôi hẳn việc gì

**Ý nghĩa và cách dùng:** Chấm dứt hoàn toàn hoặc từ bỏ một hành động, thói quen đang làm hoặc đang diễn ra.

- **English:** You should stop smoking for the sake of your health.
- **Vietnamese:** Bạn nên bỏ hẳn việc hút thuốc vì lợi ích sức khỏe của mình.
- **English:** The children stopped talking when the teacher entered the classroom.
- **Vietnamese:** Bọn trẻ đã ngừng nói chuyện khi cô giáo bước vào lớp.
- **English:** It has finally stopped raining, so we can go outside.
- **Vietnamese:** Cuối cùng trời đã tạnh mưa rồi, nên chúng ta có thể ra ngoài.

## 3. Bảng Tóm Tắt So Sánh Nhanh

| Cấu trúc     | Ý nghĩa chính     | Ngữ cảnh sử dụng                                  |
|--------------|-------------------|---------------------------------------------------|
| Stop + To V  | Dừng để làm gì    | Tạm dừng việc này để bắt đầu làm một việc khác.   |
| Stop + V-ing | Ngừng hẳn việc gì | Chấm dứt hoàn toàn hành động, thói quen đang làm. |

Composed by Mr. Lê Đại Phong – [www.tienganhhaiphong.vn](http://www.tienganhhaiphong.vn) | Zalo: 0971386608